



918N SILICONE TRUNG TÍNH KHÁNG NẤM MỐC

NEUTRAL SANITARY SILICONE là silicone trung tính một thành phần, chất lượng cao, được thiết kế dành riêng cho khu vực ẩm ướt, kháng nấm mốc, chịu hóa chất, chống ăn mòn. **Silicone 918N** đặc biệt thích hợp để trám trét cho khu vực nhà tắm, bếp, nơi thường xuyên chịu ảnh hưởng của hóa chất tẩy rửa, v.v...

ĐẶC TÍNH VÀ LỢI ÍCH

- Kháng khuẩn, chống nấm mốc,
- Không bị ăn mòn bởi hóa chất
- Giữ được sự dẻo dai trong điều kiện thay đổi nhiệt độ đột ngột,
- Độ đàn hồi tốt, lên đến +/-25%
- Chịu thời tiết, chống thấm, chịu UV
- Là silicone trung tính không bị ăn mòn
- Khô nhanh
- Bay mùi ít
- Sử dụng trong nhà và ngoài trời
- Không sụt lún

ỨNG DỤNG

- Dùng để trám kín khu vực bồn tắm, toilet, chậu rửa,
- Trám trét khe giữa gạch ceramic, kim loại, tường gạch
- Trám khe co giãn giữa các khu tường gạch trang trí,
- Khe giáp mí giữa tường - sàn,
- Trám khe trong ứng dụng nhôm, kính, liên kết giữa kiếng với bề mặt khác nhau.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

- Đảm bảo bề mặt cần trám trét phải khô ráo, sạch bụi, không bám dầu mỡ
- Nhiệt độ thi công trong khoảng từ +5°C đến +40°C.
- Để tránh biến dạng và hư hại khe trám, độ sâu khe trám nên nhỏ hơn bề rộng khe trám, kích thước nhỏ nhất đề nghị trong khoảng 5x5 mm, đối với khe lớn hơn kích thước trên, chiều sâu nên bằng phân nửa chiều rộng (điều chỉnh bằng cách chèn vật liệu chèn khe bên dưới trước khi trám).
- Sau khi thi công silicone, cần miết mạch nhẹ bằng dụng cụ hoặc bằng tay trong vòng 5 phút để có bề mặt khe trám hoàn hảo.
- Phần silicone thừa chưa khô có thể làm sạch bằng hợp chất dung môi. Phần silicone thừa đã khô làm sạch bằng biện pháp cơ học.
- Khuyến cáo chiều rộng khe >10 mm và < 35 mm.



ĐẶC BIỆT
KHÁNG
NẤM MỐC



- Tỷ lệ giữa chiều rộng và chiều sâu nên là 2:1.

Định mức sử dụng (xấp xỉ.)

Chiều rộng khe	10mm	15mm	20 mm
Chiều sâu khe	6mm	8mm	10 mm
Mét dài /310 ml	5 meters	2.5 meters	1.5 meters

Chuẩn bị bề mặt

Khuyến cáo chuẩn bị và làm sạch từng loại bề mặt vật liệu như sau:

Kính	Làm sạch dầu mỡ bằng cồn hoặc MEK
Nhôm, nhôm nhẹ, thép không gỉ	Làm sạch dầu mỡ bằng cồn hoặc MEK
Kim loại khác	Đánh nhám nhẹ để loại bỏ dầu mỡ
Gỗ	Đánh nhám nhẹ để loại bỏ bụi bẩn
Nhựa	Làm sạch dầu mỡ bằng các hợp chất hóa học theo khuyến cáo nhà sản xuất nhựa
Bê tông và bề mặt vật liệu gốc kiềem khác	Chổi và lau sạch bụi

TIÊU CHUẨN

Đạt hoặc vượt qua các yêu cầu kỹ thuật sau :

- Tiêu chuẩn VOC nước Pháp mức A+
- Chứng nhận CE theo EN 15651 cho mặt dựng, nhôm kiềng và đồ dùng thiết bị nhà bếp.
- Yêu cầu hàm lượng VOC qui định trong LEED khoản EQc4.1 “Low-emitting products” của SCAQMD điều luật 1168.

HẠN CHẾ;

- Sản phẩm không sử dụng được trong không gian hạn chế, thiếu ẩm độ của môi trường.
- Không sơn phủ được
- Không sử dụng kết hợp với nhựa đường, cao su tổng hợp và cách hợp chất dẻo gốc hữu cơ.
- Không thích hợp cho ứng dụng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.
- Có thể ngả vàng nếu tiếp xúc trực tiếp với chất tẩy trắng hoặc axit HCl.

HẠN SỬ DỤNG VÀ LƯU TRỮ;

Hạn sử dụng là 12 tháng trong điều kiện chưa khai nắp sản phẩm và bảo quản ở nhiệt độ từ +10 °C đến +25 °C



AN TOÀN SỨC KHỎE VÀ CÁCH XỬ LÝ

Không nên hít mùi silicone trong khoảng thời gian dài và liên tục. Khu vực thi công cần phải thông gió hợp lý. Silicone đã khô hoàn toàn không gây hại cho sức khỏe. Kiểm tra thông tin chi tiết trong tài liệu MSDS để biết thêm các thông tin về hóa chất và an toàn sức khỏe.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Gốc hóa chất	: Silicone Polymer(Oxime)	
Hệ lưu hóa	: Trung tính	
Kháng khuẩn	: <%1 g/ml 2-Octyl-2H-isothiazol-3-one	
Tỉ trọng	: Có màu: 1.20±0.02 g/ml Trong suốt: 1,02±0,02	(ASTM D 792)
Độ cứng thang Shore A	: Có màu: 25-30 Trong suốt: 20-25	(ISO 868)
Lực kéo căng	: Có màu: 1,5 Mpa (217 psi) (23°C ẩm độ 50% R.H) Trong suốt: 1 Mpa (145 psi)	(ISO 37)
Thời gian ráo mặt	: 10-15 phút (23°C ẩm độ 50% R.H)	
Tốc độ lưu hóa	: Ít nhất. 3 mm/24 giờ (23°C ẩm độ 50% R.H)	
Giãn dài đến khi đứt	: Có màu: 400% Trong suốt: 500%	(ISO 37)
Khả năng chống sé rách	: 4 N/mm (22pli) xấp xỉ	(ISO 34)
Khả năng chịu co giãn	: 25%	
Khả năng phục hồi biến dạng	: xấp xỉ. 100%	(ISO 10563)
Co ngót khi khô	: Tối đa. 6%	(ISO 7390)
Khả năng sơn phủ	: Không	
Nhiệt độ làm việc	: -60°C đến +180°C	
Nhiệt độ thi công	: +5°C to +40°C	
Màu sắc	: Trắng đục, đen, xám, trong suốt	

QUI CÁCH ĐÓNG GÓI

Màu sắc	Thể tích	Số lượng/thùng
Trắng đục, đen, xám, trong suốt	310ml	24
Trắng đục, trong suốt	50 mL	24/192

DISCLAIMER

The technical data contained herein is based on our present knowledge and experience and we cannot be held liable for any errors, inaccuracies, omissions or editorial failings that result from technological changes or research between the date of issue of this document and the date the product is acquired. Before using the product, the user should carry out any necessary tests in order to ensure that the product is suitable for the intended application. Moreover, all users should contact the seller or the manufacturer of the product for additional technical information concerning its use if they think that the information in their possession needs to be clarified in any way, whether for normal use or a specific application of our product. Our guarantee applies within the context of the statutory regulations and provisions in force, current professional standards and in accordance with the stipulations set out in our general sales conditions. The information detailed in the present technical data sheet is given by way of indication and is not exhaustive. The same applies to any information provided verbally by telephone to any prospective or existing customer.